

Số: **54** /2014/TTLT-BTNMT-BTC

Hà Nội, ngày **09** tháng **9** năm **2014**

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP
ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về
đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... C Ngày: ... 17.19

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 4; Khoản 3 Điều 16; Khoản 2 Điều 24; Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26

tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 22/2012/NĐ-CP).

2. Đối tượng áp dụng Thông tư này bao gồm:

a) Cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản được giao các nhiệm vụ liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thành lập theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP;

c) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giá khởi điểm đối với khu vực đã có kết quả thăm dò là giá đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được tính bằng tiền đồng Việt Nam.

2. Giá khởi điểm đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản là mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%).

3. Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

Chương II

XÁC ĐỊNH GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, PHƯƠNG PHÁP TÍNH TIỀN, PHƯƠNG THỨC THU, QUẢN LÝ TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 3. Xác định giá khởi điểm phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 203/2013/NĐ-CP).

2. Đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục I Nghị định số 203/2013/NĐ-CP.

9

3. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Sở Tài nguyên và Môi trường) xác định giá khởi điểm phiên đấu giá, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền cấp phép hoạt động khoáng sản.

Điều 4. Bước giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Việc xác định bước giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện như sau:

a) Bước giá ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được xác định bằng tiền đồng Việt Nam;

b) Bước giá ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Thẩm quyền xác định bước giá:

a) Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại Điều 12 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP quyết định bước giá cho mỗi phiên đấu giá;

b) Trường hợp đấu giá thông qua tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP, Sở Tài nguyên và Môi trường xác định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bước giá cho mỗi phiên đấu giá.

Điều 5. Hình thức trả giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiên đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2, ..., n lần).

2. Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

3. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được coi là không hợp lệ.

Điều 6. Cách tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản

1. Căn cứ mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản đã trúng đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, tiền trúng đấu giá được tính như sau:

$$T = Q \times G \times K \times R_{dg} \text{ (đồng)}$$

Trong đó:

T - Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính đồng Việt Nam;

Q - Trữ lượng địa chất trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đơn vị tính là tấn, m^3 ;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP; đơn vị tính là đồng Việt Nam/đơn vị trữ lượng;

K - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác: khai thác lộ thiên $K=0,9$; khai thác hầm lò $K= 0,6$; khai thác nước khoáng, nước nóng thiên nhiên và các trường hợp còn lại $K = 1,0$;

R_{dg} - Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá; đơn vị tính là phần trăm (%).

2. Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được áp dụng ổn định trong suốt thời gian được cấp phép khai thác.

3. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xác định và trình phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 82 Luật khoáng sản.

Điều 7. Phương thức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thu toàn bộ một lần trước khi cấp phép khai thác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản lớn hơn 50 tỷ đồng thì thực hiện thu nhiều lần nhưng phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp lần đầu tối thiểu 50 tỷ đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản; số tiền còn lại được thu nhiều lần (trước ngày 31 tháng 3 của năm nộp tiền). Thời gian thu không quá 05 (năm) năm kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản;

b) Trường hợp thời gian khai thác dưới 10 năm thì thời gian được nộp nhiều lần không quá nửa thời gian được cấp phép;

c) Trường hợp giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm nộp cao hơn giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm xác định tiền trúng đấu giá thì giá trị nộp được xác

định lại theo nguyên tắc quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP;

d) Số lần nộp tiền, thời gian nộp tiền phải được ghi trong hồ sơ mời đấu giá do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản quyết định và được ghi cụ thể vào Giấy phép khai thác khoáng sản.

3. Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện nộp 70% cho ngân sách Trung ương, 30% cho ngân sách địa phương, đối với Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp; 100% cho ngân sách địa phương, đối với Giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp.

Trường hợp khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản nằm trên địa bàn hai tỉnh/hai huyện trở lên thì tỷ lệ nộp ngân sách mỗi địa phương xác định theo tỷ lệ diện tích khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản.

4. Trước khi cấp phép khai thác, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Cục thuế địa phương) nơi có khoáng sản được đấu giá về số lần nộp tiền và thời gian thu tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

5. Chậm nhất sau 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được văn bản của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục thuế địa phương nơi có khoáng sản được đấu giá ra thông báo cho các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

6. Trường hợp thu nhiều lần, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo bằng văn bản số tiền phải nộp của kỳ tiếp theo trước 10 ngày kể từ ngày phải nộp tiền theo quy định cho Cục thuế địa phương để thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

Điều 8. Phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo Thông báo của cơ quan thuế. Thời gian chờ nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép khai thác khoáng sản quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 60 Luật khoáng sản.



2. Giấy nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước của Kho bạc nhà nước hoặc tổ chức được ủy nhiệm thu được lập thành 03 (ba) liên, trong đó:

a) 01 (một) liên gửi cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;

b) 01 (một) liên gửi cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền cấp phép để giám sát;

c) 01 (một) liên gửi cho Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản đấu giá quyền khai thác để theo dõi, xử lý trong trường hợp có vi phạm.

3. Trường hợp tổ chức, cá nhân chậm nộp tiền so với thời hạn quy định tại thông báo của cơ quan thuế, Cục thuế địa phương nơi có khoáng sản được đấu giá xác định và thông báo tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; đồng thời gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát theo thẩm quyền.

4. Trong quá trình khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản bị thu hồi Giấy phép khai thác do vi phạm pháp luật thì không được hoàn trả số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã nộp.

Điều 9. Mẫu đơn, văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Mẫu đơn, văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này, bao gồm:

1. Mẫu đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 01.

2. Mẫu hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản: Mẫu số 02.

3. Mẫu bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 03.

4. Mẫu biên bản giao nhận nộp tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá): Mẫu số 04.

5. Mẫu biên bản trả tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá): Mẫu số 05.

6. Mẫu biên bản đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 06.

7. Mẫu quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Mẫu số 07a.



8. Mẫu quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Mẫu số 07b.

9. Mẫu quyết định hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Mẫu số 08a.

10. Mẫu quyết định hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Mẫu số 08b.

11. Mẫu quyết định phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau khi có kết quả thăm dò): Mẫu số 09a.

12. Mẫu quyết định phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi có kết quả thăm dò): Mẫu số 09b.

13. Mẫu thông báo thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 10.

14. Mẫu thông báo nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 11.

15. Mẫu báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức, hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Mẫu số 12.

Chương III

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 10. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm:

1. Dự toán ngân sách nhà nước giao cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Phí đấu giá thu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quy định tại Điều 11 Thông tư này.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.



Điều 11. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được quy định như sau:

a) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò:

Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu tối đa (đồng/hồ sơ)
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

b) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Diện tích khu vực đấu giá	Mức thu tối đa (đồng/hồ sơ)
Từ 0,5 ha trở xuống	2.000.000
Từ trên 0,5 ha đến 2 ha	4.000.000
Từ trên 2 ha đến 5 ha	6.000.000
Từ trên 5 ha đến 10 ha	8.000.000
Từ trên 10 ha đến 50 ha	10.000.000
Từ trên 50 ha	12.000.000

2. Đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho phù hợp nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Khoản 1 Điều này.



3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

Điều 12. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung chi:

a) Nội dung chi của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường bao gồm:

- Chi phí lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Chi phí thu thập và xử lý số liệu, thông tin để lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản; chi phí khảo sát thực địa khu vực đấu giá;
- Chi hội nghị giải đáp thắc mắc trong quá trình mời tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá (nếu có).

b) Nội dung chi cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm các khoản chi phí dịch vụ phải trả cho tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để thực hiện việc tổ chức bán đấu giá từ thời điểm Hợp đồng bán đấu giá được ký kết.

c) Nội dung chi cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là các chi phí liên quan đến việc tổ chức thực hiện phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, gồm:

- Chi niêm yết, thông báo công khai;
- Chi thuê địa điểm tổ chức phiên đấu giá trong trường hợp đơn vị chủ trì tổ chức phiên đấu giá không bố trí được địa điểm;
- Chi trả cho tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để tổ chức này cử đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá;
- Chi in ấn, phô tô tài liệu và văn phòng phẩm liên quan tới việc tổ chức phiên đấu giá;
- Chi phí tham dự phiên bán đấu giá, chi bồi dưỡng làm thêm giờ cho các thành viên Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Mức chi:



a) Mức chi, phương thức chi cho các nội dung chi tại khoản 1 Điều này được áp dụng theo các quy định hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

b) Đối với các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi nhưng phải đảm bảo phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 13. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí

Căn cứ vào mức thu, nội dung chi, mức chi quy định tại Điều 11, Điều 12 Thông tư này, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường lập dự toán kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Chương IV TRÁCH NHIỆM, HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm triển khai việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tại Khoản 1 Điều 82 Luật khoáng sản.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm triển khai việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép quy định tại Khoản 2 Điều 82 Luật khoáng sản; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc lập kế hoạch thu hồi đất đai khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo về kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Nghị định số 22/2012/NĐ-CP và Thông tư này.

4. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm nộp đầy đủ, đúng thời hạn quy định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~24~~ tháng ~~10~~ năm 2014.

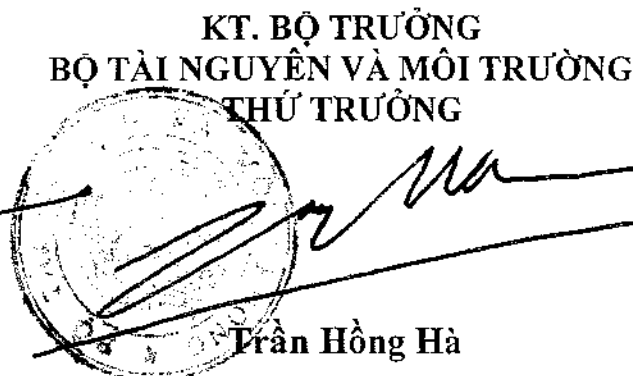


2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn./.



KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Chí



KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THỦ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Thành viên BCĐ Trung ương;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TNMT, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Lưu: VT, ĐCKS (Bộ Tài nguyên và Môi trường) (20)
VT, HC (Bộ Tài chính) (20).

5 4 2

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 02	Hồ sơ giới thiệu năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản
Mẫu số 03	Bản cam kết thực hiện dự án
Mẫu số 04	Biên bản giao nhận nộp tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá)
Mẫu số 05	Biên bản trả tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá)
Mẫu số 06	Biên bản đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 07a	Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường)
Mẫu số 07b	Quyết định về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
Mẫu số 08a	Quyết định về việc hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường)
Mẫu số 08b	Quyết định về việc hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
Mẫu số 09a	Quyết định về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường)
Mẫu số 09b	Quyết định về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
Mẫu số 10	Thông báo thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 11	Thông báo nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Mẫu số 12	Báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh (thành phố)

9

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

(Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....)

(Tên tổ chức, cá nhân):

Quyết định thành lập doanh nghiệp số....., ngày.....tháng.....năm..(Đăng ký kinh doanh số.....ngày.....tháng.....năm.....)

Trụ sở tại:

Điện thoại:.....; Fax:.....

Xin đăng kí và nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) thông báo tại khu vực mỏ:

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế đấu giá tại (Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố).....và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá mà Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) thông báo.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) lựa chọn cho phiên đấu giá.

3, Khi tham gia đấu giá (Tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các qui định hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Ngày.....tháng.....năm 20...
(Tên tổ chức, cá nhân làm đơn)

Ký tên, đóng dấu



HỒ SƠ GIỚI THIỆU

Năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản

I. Thông tin chung:

1. Tính pháp lý

(1) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

a) Họ tên (họ tên, chức vụ, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

b) Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

c) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

d) Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

(2) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/ tổ chức:

a) Tên doanh nghiệp/tổ chức

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (Số, Ngày cấp, Nơi cấp)

c) Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

- Họ tên (họ tên, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

- Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

- Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

- Chức vụ

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

- Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)



2. Tổng số năm kinh nghiệm:

Loại hình công việc	Số năm kinh nghiệm
- Thăm dò	
- Khai thác	
- Chế biến	
- Khác	
-	

3. Năng lực tài chính (3 năm gần nhất theo kết quả kiểm toán độc lập)

TT		Năm 20..	Năm 20..	Năm 20..
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tài sản ngắn hạn			
4	Nợ ngắn hạn			
5	Doanh thu			
6	Lợi nhuận trước thuế			
7	Lợi nhuận sau thuế			

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm

- Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).
- Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).
- Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của Nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với Nhà đầu tư.
- Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết.

- Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.
- Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Đại diện tổ chức, cá nhân



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

BIÊN BẢN GIAO NHẬN TIỀN ĐẶT TRƯỚC
(HOẶC BẢO LÃNH DỰ ĐÁU GIÁ)

Hôm nay, ngày ...tháng ... năm 20..... tại :.....

Chúng tôi gồm :

1. BÊN A: BÊN GIAO (Sau đây được gọi là "Bên A"):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày..... tại

Đại diện cho tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá:

2. BÊN B: BÊN NHẬN (Sau đây được gọi là "Bên B"):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày..... tại

Đại diện cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Hai bên đã tiến hành lập Biên bản giao nhận tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá) theo hồ sơ mời tham gia đấu giá tại Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.....):

Hai bên thống nhất với nội dung như sau:

1. Bên B đã nhận đủ số tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá) do Bên A giao là: (Bằng chữ:triệu đồng chẵn).

2. Lý do nộp tiền đặt trước: Tham gia phiên đấu giá theo hồ sơ mời đấu giá tại khu vực (vị trí địa lý khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản).

3. Biên bản giao nhận này được lập thành 02 bản giống nhau, mỗi bên giữ 01 bản để làm bằng chứng cho việc thực hiện tham dự phiên đấu giá vào hồi....giờ.....ngày.....tháng....năm 20....

CƠ QUAN NHẬN TIỀN

(Ký tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

NỘP TIỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

**BIÊN BẢN TRẢ TIỀN ĐẶT TRƯỚC
(HOẶC BẢO LÃNH DỰ ĐÁU GIÁ)**

Hôm nay, ngày ...tháng ... năm 20..... tại :.....

Chúng tôi gồm :

1. BÊN A: BÊN NHẬN (Sau đây được gọi là "Bên A"):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày..... tại

Đại diện cho tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá:

2. BÊN B: BÊN TRẢ (Sau đây được gọi là "Bên B"):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số: cấp ngày..... tại

Đại diện cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Hai bên đã tiến hành lập Biên bản trả tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá) theo hồ sơ mời tham gia đấu giá tại Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (*Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.....*):.....

Hai bên thống nhất với nội dung như sau:

1. Bên A đã nhận đủ số tiền đặt trước (hoặc bảo lãnh dự đấu giá) do Bên B trả là: (*Bằng chữ: triệu đồng chẵn*).
2. Lý do trả tiền đặt trước: Không trúng phiên đấu giá.
3. Biên bản này được lập thành 02 bản giống nhau, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

CƠ QUAN TRẢ TIỀN
(Ký tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬN TIỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN PHIÊN ĐẤU ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

- Căn cứ quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Căn cứ.....

Hôm nay, vào hồi giờ..... phút ngày.....tháng.....năm....., tại....., Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....*) tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản:.....

- Giá khởi điểm:

I. Thành phần tham dự:

* Khách mời chứng kiến việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*Họ và tên, chức vụ, nơi công tác*):

1.....

2.....

3.....

4.....

* Thành viên Hội đồng đấu giá (*Họ và tên*)

1.....

2.....

3.....

* Người tham gia đấu giá (*Họ và tên, số CMND, địa chỉ liên lạc, nếu nhiều người thì có danh sách kèm theo*):



- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

II. Diễn biến cụ thể của phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

.....

Sau..... lần trả giá, người trả giá cao nhất là Ông/Bà:.....

Đại diện cho (*Tên tổ chức, cá nhân*)....., địa chỉ

Số CMND:.....ngày cấp.....nơi cấp.....

với giá đã trả là.....đồng (*% mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản*).

(*viết bằng chữ :.....*)

Phiên đấu giá kết thúc vào lúcgiờ cùng ngày. Các bên cùng thống nhất ký tên.

Biên bản phiên đấu giá được lập thành...bản, có giá trị pháp lý như nhau và được gửi cho các cơ quan:

.....

**Đại diện tổ chức,
 các nhân trúng đấu giá**
(Ký, ghi rõ họ, tên)

**Chủ tịch Hội đồng
 đấu giá**
(Ký, ghi rõ họ, tên)

**Người ghi
 biên bản**
(Ký, ghi rõ họ, tên)



Số: .../QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Căn cứ Biên bản đấu giá của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tổ chức ngày...tháng...năm 20...

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác (tên, loại khoáng sản) tại khu vực: (vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản)

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:

2. Giá trúng đấu giá:đồng (% mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

3. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá.....

4. Diện tích tỉnh (tên tỉnh) chiếm ...%. Diện tích tỉnh (tên tỉnh) chiếm...%.

Điều 2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản trước ngày...tháng...năm 20...

Điều 3. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ theo qui định cấp phép, trình cấp phép...

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tỉnh....
- (Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá);
- Lưu: HS, VT. ().

BỘ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Số: .../QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ...

- Căn cứ quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Căn cứ Biên bản đấu giá của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tổ chức ngày...tháng...năm 20...

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố...),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác (tên, loại khoáng sản) tại khu vực: (vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản)

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:

2. Giá trúng đấu giá:đồng (% mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

3. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá.....

4. Diện tích huyện (tên huyện) chiếm ...%. Diện tích huyện (tên huyện) chiếm...%.

Điều 2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản trước ngày...tháng...năm 20...

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận và thẩm định hồ sơ theo qui định cấp phép, trình cấp phép...

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- (Tên tổ chức, cá nhân trúng đấu giá);
- Tổng cục ĐC&KSVN;
- Lưu: HS, VT. ().

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)



Số: .../QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ngày...tháng...năm 20...

Xét đề nghị của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Tờ trình số.....ngày.....,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác sản và cho đấu giá lại đối với mỏ khoáng sản....., tại khu vực.....

Điều 2. Lý do hủy kết quả đấu giá.....

Điều 3. Hội đồng đấu giá..... thực hiện các thủ tục tổ chức đấu giá lại mỏ khoáng sản.....theo đúng qui định.

Điều 4. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản....., các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục ĐC&KSVN;
- Lưu: HS, VT. ().

BỘ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)



Số:.../QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ...

- Căn cứ quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ngày...tháng...năm 20...

Xét đề nghị của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Tờ trình số.....ngày.....,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hủy kết quả phiên đấu giá quyền khai thác sản và cho đấu giá lại đối với mỏ khoáng sản....., tại khu vực.....

Điều 2. Lý do hủy kết quả đấu giá.....

Điều 3. Hội đồng đấu giá..... thực hiện các thủ tục tổ chức đấu giá lại mỏ khoáng sản.....theo đúng qui định.

Điều 4. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản....., các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục ĐC&KSVN (để biết);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: HS, VT. ().

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)



Số: .../QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực (tên mỏ)

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
 - Căn cứ quy định của Thông tư Liên tịch số .../2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày .../.../2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
 - Căn cứ Tờ trình số.../TTr ngày...tháng...năm...của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về hồ sơ tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của (tên tổ chức, cá nhân)
- Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với (tên khoáng sản)..... tại khu vực:.....

- a) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá:.....
- b) Giá tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính tiền (G):
- c) Thời gian và số tiền nộp:
- d) Diện tích tính (tên tính) chiếm...%. Diện tích tính (tên tính) chiếm...%

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền) có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế (tên Cục Thuế).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- (Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền) (để thực hiện);
- Lưu: HS, VT.

BỘ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)



Số: .../QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực (tên mỏ)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ...

- Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ quy định của Thông tư Liên tịch số .../2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày .../.../2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Căn cứ Tờ trình số.../TTr ngày...tháng...năm...của Sở Tài nguyên và Môi trường về hồ sơ tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của (tên tổ chức, cá nhân)

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Phê duyệt giá trị tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với (tên khoáng sản)..... tại khu vực:.....
- a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền:.....
 - b) Giá tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính tiền (G):
 - c) Thời gian và số tiền nộp:
 - d) Diện tích huyện (tên huyện) chiếm.....%. Diện tích huyện (tên huyện) chiếm.....%

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền) có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế (tên Cục Thuế).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- (Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền) (để thực hiện);
- Tổng cục ĐC&KSVN;
- Lưu: HS, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (Ký tên, đóng dấu)



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(UBND TỈNH/THÀNH PHỐ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỔNG CỤC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

....., ngày tháng năm 20..

VIỆT NAM (SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG TỈNH/THÀNH PHỐ)

Số:.../TB-BTNMT(UBND)

THÔNG BÁO THU TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN KHU VỰC (tên mỏ)

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh/thành phố.....

Căn cứ Quyết định số /QĐ- BTNMT(UBND) ngày tháng..... năm.....của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) về việc Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực (vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản)

Căn cứ Quyết định số /QĐ- BTNMT(UBND) ngày tháng..... năm.....của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....) về việc phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực (vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản) (Đối với khu vực đấu giá chưa thăm dò khoáng sản).....

Đề nghị thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền:.....
- Mã số thuế:
- Chứng minh thư nhân dân/hộ khẩu số:.....
- Ngày cấp:.....
- Địa chỉ:.....

Tên khu vực khoáng sản:



- Địa chỉ khu vực khoáng sản:
- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:.....đồng.
- Thời gian nộp:.....
- Diện tích (tên tỉnh A/huyện A) chiếm.....%; Diện tích (tên tỉnh B/huyện B) chiếm.....%

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ TNMT (UBND tỉnh/thành phố);
- Tổng cục ĐC&KSVN;
- Lưu: VT; (...).

TỔNG CỤC TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)

(Ký tên, đóng dấu)



TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /TB-....

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**THÔNG BÁO NỘP TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Kính gửi: (Tên tổ chức, cá nhân nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản)

- Mã số thuế:

- Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu (đối với cá nhân):Số:.....

Ngày cấp:Cơ quan cấp:

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:Fax: E-mail:.....

I - PHẦN THÔNG BÁO CỦA CƠ QUAN THUẾ:

Căn cứ Luật khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật khoáng sản;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số .../2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày ... tháng ... năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (*Quyết định phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản*) số ... ngày ... tháng ... năm 20... của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....*),

Cục Thuế thông báo nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 20...như sau:

1. Tên khu vực khoáng sản:

- Địa chỉ khu vực khoáng sản:

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Thời gian được cấp quyền khai thác:

2. Số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp:
..... đồng

(Viết bằng chữ:.....)

3. Thời gian nộp chậm nhất ngày.....tháng.....năm 20.....:

Trường hợp chậm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào NSNN sau thời hạn này thì ngoài số tiền phải nộp, còn phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

4. Địa điểm nộp:.....

Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Thông báo này.

Nếu có vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với cơ quan Thuế theo số điện thoại: địa chỉ:.....

Trường hợp có vướng mắc về số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp và tỷ lệ nộp theo từng địa phương, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố...) để được xem xét giải quyết cụ thể.

Cơ quan Thuế thông báo để tổ chức, cá nhân được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (Sở TNMT tỉnh/thành phố...)
- Lưu: VT, ...

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ RA
THÔNG BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

II - PHẢN XỬ LÝ PHẠT CHẠM NỘP TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN (Dành cho cơ quan thuế):

1. Số ngày chậm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định:.....

2. Số tiền chậm nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:.....đồng

(Viết bằng chữ:.....)

..., ngày ... tháng ... năm 20...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



UBND TỈNH/TP...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-BC

Tỉnh (Thành phố), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Về tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản
tại tỉnh (thành phố).....

Từ ngàytháng.....năm 20...đến ngày.....tháng....năm 20...

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

**I. Tình hình hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh
(thành phố).....**

a) *Đánh giá tình hình hoạt động:*

- Về kết quả đạt được:
- Về hạn chế, tồn tại:

b) *Những khó khăn, vướng mắc (nêu rõ nguyên nhân):*

**II. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực
đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại tỉnh (thành phố).....**

- Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và
nhiệm vụ được UBND tỉnh (thành phố) giao.

IV. Đề xuất và kiến nghị

1. *Đối với UBND tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan ở địa phương:*
2. *Đối với Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành có liên quan:*

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**
(Ký tên, đóng dấu)